TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2022/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 23 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 151/2022/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 5 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thúy H, sinh năm 1979

Hộ khẩu thường trú: Phường Lê Lợi, thành phố B, tỉnh B

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 962B, đường Lê Lợi, phường Dĩnh Kế, thành phố B, tỉnh B

- Bị đơn: Anh Lê Văn D, sinh năm 1980

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Ninh Sơn, xã Hoàng Lương, huyện Hiệp Hòa, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thúy H và anh Lê Văn D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cho anh Lê Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Lê Quang Anh, sinh ngày 20/11/2014. Chị H và anh D không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Chị Nguyễn Thúy H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị H thực hiện quyền này

- ***Về án phí***: Chị Nguyễn Thúy H phải chịu 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đồng theo biên lai số 0001533 ngày 12/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh B. Hoàn trả chị H số tiền 150.000đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- Chi Cục THADS thành phố B;
- VKSND thành phố B;
- UBND phường Lê lợi, TP. B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Mạnh Thắng